

Số: 1689/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ năm 2026 (đợt 5)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/03/2026 của Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-ĐHTM ngày 19/01/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại; Quyết định số 2469/QĐ-ĐHTM ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ kết luận cuộc họp ngày 29/6/2026 của Hội đồng Khoa học – Đào tạo xét tốt nghiệp cho cao học và nghiên cứu sinh năm học 2025 – 2026;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ kinh tế cho 117 (Một trăm mười bảy) học viên của Trường Đại học Thương mại (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học, Trưởng phòng Pháp chế và Kiểm tra nội bộ, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và học viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Nguyễn Hoàng*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, Viện ĐTSĐH.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoàng
PGS.TS. Nguyễn Hoàng

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ ĐỢT 5 NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 4689 /QĐ-ĐHTM, ngày 13 tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Hình thức đào tạo: Chính quy

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
1	Trần Trung Anh	24BM0110010	034096007065	Hưng Yên	Nam	Kinh	Việt Nam	12/02/1996	CH30BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
2	Nguyễn Như Đức	24BM0110023	001098016121	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	05/04/1998	CH30BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
3	Trần Thị Thủy	24BM0110061	040186010287	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/07/1986	CH30BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
4	Nguyễn Thành Chương	24AM0110005	001200035250	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	05/09/2000	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
5	Nguyễn Trọng Hải Dương	24BM0110021	001203010322	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	03/09/2003	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
6	Ngô Hà My	24BM0110045	022197001899	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/10/1997	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
7	Nguyễn Minh Tuấn	24BM0110068	037202001828	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	22/07/2002	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	05/06/2026	
8	Nguyễn Hoàng Khánh Vũ	24BM0110071	038200008104	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	05/04/2000	CH30BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
9	Hoàng Đức Anh	24BM0110075	035201004299	Tỉnh Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	04/12/2001	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
10	Đỗ Hương Giang	24BM0110080	015199001159	Tỉnh Lào Cai	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/03/1999	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
11	Đỗ Hồng Hạnh	24BM0110082	008199002912	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	Việt Nam	17/01/1999	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
12	Trần Trung Hiếu	24BM0110083	025201000815	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	29/12/2001	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
13	Nguyễn Thị Vi	24BM0110098	024188003886	Tỉnh Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/01/1988	CH30BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
14	Nguyễn Thị Minh Hà	23BM0101019	025184001691	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/01/1984	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
15	Vũ Hoàng Hải	23BM0101020	036091013967	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	22/01/1991	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
16	Dương Tùng Anh	24BM0101001	001099041142	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	12/09/1999	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
17	Bùi Trung Dũng	24BM0101026	001094024588	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	26/04/1994	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
18	Lê Xuân Hội	24BM0101042	040080006914	Nghệ An	Nam	Kinh	Việt Nam	29/09/1980	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
19	Lê Lan Hương	24BM0101044	015302002615	Lào Cai	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/11/2002	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
20	Nguyễn Thị Thùy Hương	24BM0101045	019184000973	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/11/1984	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
21	Bùi Thùy Linh	24BM0101050	001193030038	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/01/1993	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
22	Lê Việt Linh	24BM0101052	038197001230	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/05/1997	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
23	Nguyễn Thùy Linh	24BM0101055	001190023293	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/07/1990	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
24	Nguyễn Vũ Trà Ly	24BM0101057	001185000596	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	22/03/1985	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
25	Hoàng Lê Minh	24BM0101059	026082002393	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	14/10/1982	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
26	Nguyễn Văn Nam	24BM0101062	030200005121	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	23/04/2000	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
27	Lương Anh Ngọc	24BM0101063	038200030926	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	21/07/2000	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
28	Nguyễn Bảo Ngọc	24BM0101064	025199008913	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/12/1999	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
29	Nguyễn Hữu Nhân	24BM0101067	008090000113	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	30/08/1990	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
30	Phạm Thị Hồng Nhung	24BM0101070	034192007510	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/11/1992	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
31	Trần Tất Quang	24BM0101075	036096000621	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	30/03/1996	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
32	Ngô Đức Quân	24BM0101078	001097024147	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	22/07/1997	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
33	Phùng Vũ Thế Tài	24BM0101085	0966336489	Tây Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	29/08/1999	CH30BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
34	Lê Trần Kỳ Anh	24BM0101004	001202013741	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	17/06/2002	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
35	Nguyễn Duy Anh	24BM0101006	001203014596	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	23/12/2003	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
36	Nguyễn Kim Anh	24BM0101007	008303000209	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/07/2003	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
37	Phạm Phương Anh	24BM0101009	014303003431	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/05/2003	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
38	Vũ Lương Minh Anh	24BM0101014	030198003752	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/11/1998	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
39	Nguyễn Tiến Bình	24BM0101016	027203000021	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	05/03/2003	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
40	Nguyễn Thị Kỳ Dao	24BM0101023	056303000004	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/05/2003	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
41	Lê Minh Đức	24BM0101029	037202000716	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	28/02/2002	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
42	Nguyễn Trung Đức	24BM0101031	001203025804	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	13/11/2003	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
43	Bùi Thị Ngọc Hà	24BM0101035	036178000416	Ninh bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/02/1978	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	05/06/2026	
44	Vũ Thúy Hà	24BM0101036	025302005992	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/06/2002	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
45	Đặng Vũ Hoàng	24BM0101040	002201000448	Tuyên Quang	Nam	Nùng	Việt Nam	16/10/2001	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
46	Phạm Thùy Linh	24BM0110036	024197009489	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/09/1997	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
47	Trần Thị Mai	24BM0110040	040302004827	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/07/2002	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
48	Cao Thị Thanh Nhân	24BM0101066	025303000888	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/03/2003	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
49	Vũ Thảo Nhi	24BM0101068	001302003946	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/01/2002	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
50	Hồ Hà Phương	24BM0101073	038302018686	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/02/2002	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
51	Lê Anh Quân	24BM0101077	001203007497	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	11/11/2003	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
52	Nguyễn Ngọc Quỳnh	24BM0101080	001301008294	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/03/2001	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
53	Vũ Thu Thảo	24BM0101087	037301002276	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/10/2001	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
54	Nguyễn Lương Thiện	24BM0101090	001201036922	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	06/01/2001	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
55	Nguyễn Thị Phương Trang	24BM0101094	034302011374	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/06/2002	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
56	Lê Thị Thu Trà	24BM0101098	040302007705	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/06/2002	CH30BQTKD.N2	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	05/06/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
57	Nguyễn Trúc Quỳnh Anh	24BM0121003	001300000073	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/09/2000	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
58	Trương Tuấn Việt Anh	24BM0121004	001091044715	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	12/09/1991	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
59	Lê Thị Ngọc Bích	24BM0121005	036198003675	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/01/1998	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
60	Lê Phạm Thủy Dương	24BM0121007	030300014115	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/11/2000	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
61	Nguyễn Thùy Dương	24BM0121008	025302007703	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/12/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
62	Phạm Đức Dương	24BM0121009	019202006506	Thái Nguyên	Nam	Kinh	Việt Nam	22/01/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
63	Nguyễn Văn Hải	24BM0121012	006095004762	Thái Nguyên	Nam	Nùng	Việt Nam	20/03/1995	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
64	Vũ Thị Phúc Hạnh	24BM0121013	031303001768	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/04/2003	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
65	Nguyễn Thị Hồng Hân	24BM0121014	042301012977	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/01/2001	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
66	Phạm Thị Thu Hiền	24BM0121016	037303000335	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/04/2003	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
67	Vũ Minh Hiếu	24BM0121017	001203016029	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	04/06/2003	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
68	Nguyễn Duy Hiệp	24BM0121018	001202013477	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	02/12/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
69	Vũ Thị Vân Khánh	24BM0121023	033302003489	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/11/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
70	Lê Thuý Linh	24BM0121025	038302001173	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/02/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
71	Vũ Thuý Linh	24BM0121027	034193000647	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/10/1993	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
72	Nguyễn Phúc Long	24BM0121028	001098008488	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	25/08/1998	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
73	Phạm Đức Long	24BM0121029	001203040193	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	29/05/2003	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
74	Lưu Đức Minh	24BM0121032	038203001498	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	18/11/2003	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
75	Nguyễn Thị Nhật Minh	24BM0121033	001199026561	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/07/1999	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
76	Lê Uyên My	24BM0121034	036302002132	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/11/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
77	Phạm Thị Minh Ngọc	24BM0121035	025302000072	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/01/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
78	Nguyễn Thị Lan Nhi	24BM0121036	001301019187	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/07/2001	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	04/06/2026	
79	Lê Thị Như Quỳnh	23BHITS02	038302012410	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/09/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
80	Trần Thị Như Quỳnh	24BM0121039	001301009025	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/06/2001	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
81	Nguyễn Bảo Sơn	24BM0121040	036202002352	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	03/07/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
82	Đặng Thị Thảo	24BM0121041	030191003118	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	31/07/1991	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
83	Đoàn Thị Phương Thúy	24BM0121043	001189014163	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/09/1989	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
84	Nguyễn Thị Trang	24BM0121044	036198001226	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/06/1998	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
85	Trần Phạm Huyền Trang	24BM0121045	001302010934	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/07/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
86	Lê Quý Trung	24BM0121046	026202003972	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	02/08/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
87	Nguyễn Vi Trúc	24BM0121047	044302004426	Quảng Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/09/2002	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
88	Nguyễn Thị Thanh Vân	24BM0121049	030300008340	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/02/2000	CH30BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
89	Nguyễn Diệu Linh	24BM0201025	001300023990	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/11/2000	CH30BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
90	Nguyễn Diệu Linh	24BM0201026	033300005194	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	22/01/2000	CH30BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
91	Nguyễn Hoàng Phương Linh	24BM0201027	001301001782	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/03/2001	CH30BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
92	Triệu Hải Linh	24BM0201031	026300003212	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/06/2000	CH30BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	
93	Đào Thị Cẩm Ly	24BM0201032	034302006577	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/12/2002	CH30BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
94	Phùng Tường Nam	24BM0201035	001097011011	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	05/08/1997	CH30BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
95	Nguyễn Thị Ngân	24BM0201036	001199008211	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/01/1999	CH30BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
96	Nguyễn Văn Nhân	24BM0201038	001201029889	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	15/10/2001	CH30BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
97	Bùi Lê Phúc	24BM0201040	001203001104	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	22/02/2003	CH30BTCNH.NI	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
98	Đỗ Minh Quân	24BM0201042	001202022195	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	14/05/2002	CH30BTCNH.NI	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
99	Trần Đức Trọng	24BM0201046	031203002296	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	18/11/2003	CH30BTCNH.NI	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
100	Nguyễn Thị Thơm	24BM0301034	034192018277	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/04/1992	CH30BKT.NI	Kế toán	Kế toán	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
101	Dương Xuân Việt	24BM0301041	001095046217	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	12/08/1995	CH30BKT.NI	Kế toán	Kế toán	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
102	Nguyễn Thị Phương Dung	24BM0404004	025187001996	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/09/1987	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
103	Dương Hồng Đức	24BM0404007	030201002251	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	11/09/2001	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
104	Thái Thu Hà	24BM0404008	014194012309	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/03/1994	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
105	Nguyễn Thị Hồng Hoa	24BM0404011	042189010715	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Việt Nam	17/09/1989	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
106	Trần Thanh Hoà	24BM0404012	036192017291	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/05/1992	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
107	Lưu Thị Hoài	24BM0404013	026191007452	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/02/1991	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
108	Phạm Minh Hùng	24BM0404016	024090002620	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	23/05/1990	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
109	Vũ Thị Thu Hương	24BM0404017	036179000137	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/02/1979	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	03/06/2026	
110	Vũ Thị Hồng Linh	24BM0404018	001302025055	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/12/2002	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
111	Nguyễn Hoàng Nam	24BM0404020	001202026264	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	29/12/2002	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
112	Nguyễn Thị Nga	24BM0404021	001184022203	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/01/1984	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	
113	Maiphet Seekhamphone	24BM0404035	P 3166147	Lào	Nam	Lào	Lào	30/05/1997	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
114	Đặng Thị Vũ Tâm	24BM0404026	001301012029	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/10/2001	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	02/06/2026	
115	Đinh Thị Thu Trang	24BM0404031	034302004918	Thái Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/03/2002	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	29/05/2026	
116	Tổng Quỳnh Trang	24BM0404032	024195016411	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/07/1995	CH30BQTNL.NI	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	01/06/2026	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
117	Trần Minh Tuấn	24BM0404033	031087006265	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	05/10/1987	CH30BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 909/QĐ-ĐHTM ngày 11/05/2026	30/05/2026	

Hà Nội ngày tháng năm 2026

HIỆU TRƯỞNG


PGS, TS Nguyễn Hoàng

